

## ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN

### 1. Tên học phần: Đánh giá kết quả học tập Sinh học

(Assessment in Biology Education)

- Mã số học phần: SG183
- Số tín chỉ học phần: 2 tín chỉ
- Số tiết học phần: 15 tiết lý thuyết, 30 tiết thực hành và 60 tiết tự học.

### 2. Đơn vị phụ trách học phần:

- Bộ môn: Sư phạm Sinh học
- Khoa: Sư phạm

### 3. Điều kiện:

- Điều kiện tiên quyết: Phương pháp dạy học Bộ môn Sinh: SG193
- Điều kiện song hành: Không.

### 4. Mục tiêu của học phần:

Mục tiêu	Nội dung mục tiêu	CDR CTĐT
4.1	Cung cấp những kiến thức lý thuyết về các khái niệm cơ bản trong đánh giá, quy trình các loại hình kiểm tra - đánh giá, phương pháp và qui trình kiểm tra-đánh giá, theo hướng phát triển phẩm chất và năng lực của học sinh.	2.1.3.d
4.2	Rèn luyện những kỹ năng thiết kế bài kiểm tra đánh giá theo hướng phát triển phẩm chất và năng lực của học sinh.	2.2.1.a
4.3	Phát triển kỹ năng giao tiếp, hợp tác và năng lực phân tích, đánh giá trong học tập.	2.2.2.b
4.4	Hình thành ý thức trách nhiệm và thái độ tích cực trong học tập	2.3.a

### 5. Chuẩn đầu ra của học phần:

CDR HP	Nội dung chuẩn đầu ra	Mục tiêu	CDR CTĐT
	<b>Kiến thức</b>		
CO1	Vận dụng được một số khái niệm cơ bản trong đánh giá, một số loại hình đánh giá, phương pháp và qui trình đánh giá, cách tính các chỉ số của câu hỏi và đề kiểm tra trong	4.1	2.1.3.d

<b>CDR HP</b>	<b>Nội dung chuẩn đầu ra</b>	<b>Mục tiêu</b>	<b>CDR CTĐT</b>
	đánh giá kết quả học tập của học sinh ở bậc THPT chuyên ngành Sinh theo hướng phát triển phẩm chất và năng lực của học sinh.		
	<b>Kỹ năng</b>		
CO2	Xây dựng, phân tích và đánh giá được câu hỏi và đề kiểm tra, trong đó có câu hỏi và đề kiểm tra nhằm phát triển năng lực học sinh.	4.2	2.2.1.a
CO3	Thành thạo trong giao tiếp và hợp tác làm việc nhóm để hoàn thành các bài tập có liên quan đến kiểm tra - đánh giá trong quá trình dạy học.	4.3	2.2.2.b
	<b>Thái độ/Mức độ tự chủ và trách nhiệm</b>		
CO4	Tham gia tích cực các hoạt động và hoàn thành các nhiệm vụ được giao.	4.4	2.3.a

## 6. Mô tả tóm tắt nội dung học phần:

Học phần cung cấp cơ sở lý luận về Kiểm tra - đánh giá kết quả học tập của học sinh trong quá trình dạy học ở bậc Trung học phổ thông chuyên ngành Sinh. Sinh viên có thể vận dụng kiến thức của học phần để thiết kế câu hỏi, đề kiểm tra và các công cụ đánh giá để đánh giá kết quả học tập và rèn luyện của học sinh THPT lớp 10, 11 và 12 theo định hướng phát triển phẩm chất và năng lực; có thể tự lập kế hoạch chuẩn bị, tổ chức và quản lý việc đánh giá môn học của mình khi dạy học ở trường phổ thông; biết cách phân tích và đánh giá câu hỏi và đề kiểm tra; tìm hiểu về lý thuyết ứng đáp câu hỏi... Đồng thời nội dung học phần được lồng ghép giáo dục các đức tính cần thiết của người giáo viên trong đánh giá như công tâm, nghiêm minh và không thiên vị.

## 7. Cấu trúc nội dung học phần:

### 7.1. Lý thuyết

	<b>Nội dung</b>	<b>Số tiết</b>	<b>CDR HP</b>
<b>Chương 1.</b>	<b>Khái quát về Kiểm tra - Đánh giá kết quả học tập của học sinh</b>	<b>4</b>	CO1, CO3, CO4
1.1.	Một số khái niệm trong đánh giá		
1.2.	Vị trí, chức năng, mục đích và nguyên tắc của kiểm tra – đánh giá trong quá trình dạy học		
1.3.	Các hình thức kiểm tra – đánh giá		
1.4.	Quy trình kiểm tra – đánh giá		
<b>Chương 2.</b>	<b>Đánh giá theo định hướng phát triển phẩm chất và năng lực học sinh</b>	<b>8</b>	CO1, CO3, CO4
2.1.	Khái quát về phẩm chất, năng lực, năng lực chung và năng lực chuyên biệt		
2.2.	Phân biệt đánh giá theo tiếp cận năng lực và đánh giá theo tiếp cận nội dung		

	Nội dung	Số tiết	CDR HP
2.3.	Bản chất, nguyên tắc của đánh giá theo tiếp cận năng lực		
2.4.	Các thang đo năng lực		
2.5.	Các hình thức và công cụ kiểm tra-đánh giá kết quả học tập theo tiếp cận năng lực (kiểm tra viết; kiểm tra nói; kiểm tra thực hành; quan sát; bảng tiêu chí đánh giá, tự đánh giá và đánh giá lẫn nhau; thang Likert; portfolio...)		
<b>Chương 3.</b>	<b>Đánh giá câu hỏi – đề thi của bài kiểm tra viết</b>	<b>3</b>	CO1, CO3, CO4
3.1.	Các chỉ số đánh giá và phân tích câu hỏi		
3.2.	Đánh giá câu hỏi theo lý thuyết ứng đáp câu hỏi		
3.3.	Thống kê đo lường kết quả và đánh giá xếp loại học sinh ở trường phổ thông		

## 7.2. Thực hành

*SV thực hiện bài thực hành chuyên ngành Sinh Các bài thực hành có thể được thay đổi cho phù hợp với tình hình thực tế. Các chủ đề cụ thể do GV quyết định vào thời điểm dạy cho phù hợp với thực tế của bối cảnh đổi mới giáo dục của Nước nhà.*

	Nội dung	Số tiết	CDR HP
<b>Bài 1</b>	- Xác định phẩm chất, năng lực chung, năng lực chuyên biệt và yêu cầu cần đạt trong một môn học/bài học/chủ đề. - Viết và phân tích, đánh giá mục tiêu, năng lực và chuẩn đầu ra/yêu cầu cần đạt cho một bài kiểm tra môn học.	<b>3</b>	CO1-CO4
<b>Bài 2</b>	- Xây dựng và đánh giá câu hỏi theo thang nhận thức Bloom (câu hỏi <b>tự luận</b> ) cho môn học. - Xây dựng và đánh giá câu hỏi trắc nghiệm <b>khách quan</b> (đúng sai, điền khuyết).	<b>3</b>	CO1-CO4
<b>Bài 3</b>	Xây dựng và đánh giá câu hỏi trắc nghiệm <b>khách quan</b> (ghép đôi, nhiều lựa chọn)	<b>3</b>	CO1-CO4
<b>Bài 4</b>	- Xây dựng và đánh giá bảng tiêu chí đánh giá bằng <b>phỏng vấn/vấn đáp</b> . - Lập kế hoạch tổ chức phỏng vấn về một năng lực hoặc phẩm chất, quan điểm... của học sinh.	<b>3</b>	CO1-CO4
<b>Bài 5</b>	- Xây dựng và đánh giá bảng tiêu chí đánh giá bằng <b>quan sát</b> (để đánh giá năng lực thực hành hoặc theo dõi hoạt động).	<b>3</b>	CO1-CO4

	Nội dung	Số tiết	CDR HP
	- Lập kế hoạch tổ chức quan sát về một khía cạnh cần đánh giá trong phẩm chất và năng lực học sinh và đánh giá kế hoạch đã lập.		
<b>Bài 6</b>	- Thiết kế phiếu đánh giá theo thang <b>Likert</b> - Xây dựng <b>1 portfolio</b>	<b>3</b>	CO1-CO4
<b>Bài 7</b>	- Xây dựng đề kiểm tra <b>tự luận</b> 15 phút/ 1 tiết/ học kỳ: gồm đầy đủ các bước theo <b>qui trình thiết kế đề</b> (xác định mục đích, mục tiêu, tiêu chí đánh giá...; xây dựng ma trận đề, cơ cấu câu hỏi, đáp án, thang điểm...)	<b>3</b>	CO1-CO4
<b>Bài 8</b>	- Xây dựng đề kiểm tra <b>trắc nghiệm khách quan / trắc nghiệm khách quan kết hợp tự luận</b> 15 phút/ 1 tiết/ học kỳ: gồm đầy đủ các bước theo <b>qui trình thiết kế đề</b> (xác định mục đích, mục tiêu, tiêu chí đánh giá...; xây dựng ma trận đề, cơ cấu câu hỏi, đáp án, thang điểm...)	<b>3</b>	CO1-CO4
<b>Bài 9</b>	Đánh giá câu hỏi – Đánh giá đề thi	<b>3</b>	CO1-CO4
<b>Bài 10</b>	Thiết kế đề thi đánh giá năng lực	<b>3</b>	CO1-CO4

## 8. Phương pháp dạy học:

- Diễn giảng, thảo luận, đàm thoại.
- SV thực hành và làm việc nhóm, báo cáo/thuyết trình/nộp sản phẩm.

## 9. Nhiệm vụ của sinh viên:

Sinh viên phải thực hiện các nhiệm vụ như sau:

- Tham khảo và sử dụng sách giáo khoa chuyên ngành (lớp 10, lớp 11 và 12) và chương trình giáo dục phổ thông mới của Bộ Giáo dục và Đào tạo để thiết kế câu hỏi, đề thi và các phương tiện đánh giá.
- Tham dự tối thiểu 80% số tiết học lý thuyết.
- Tham gia đầy đủ 100% giờ thực hành và có báo cáo kết quả.
- Thực hiện đầy đủ các bài tập nhóm/ bài tập và được đánh giá kết quả thực hiện.
- Tham dự kiểm tra giữa học kỳ hoặc hoàn thành các nhiệm vụ lấy điểm giữa kỳ (nếu có).
- Tham dự thi kết thúc học phần (bắt buộc dự thi).
- Chủ động tổ chức thực hiện giờ tự học.

## 10. Đánh giá kết quả học tập của sinh viên:

### 10.1. Cách đánh giá

Sinh viên được đánh giá tích lũy học phần như sau:

TT	Điểm thành phần	Quy định	Trọng số	CDR HP
1	Điểm chuyên cần, tích cực	- Tham dự đầy đủ các buổi học, tích cực đóng góp ý kiến xây dựng bài	10%	CO4
2	Điểm quá trình và/hoặc kiểm tra giữa kỳ	- Thực hiện nhiệm vụ học tập cá nhân/nhóm (nhiệm vụ nhóm cần được nhóm xác nhận mức độ tham gia và đóng góp). - Thi giữa kỳ (nếu có): thi viết hoặc hình thức khác do giảng viên và sinh viên thống nhất.	40%	CO1-CO4
3	Điểm thi kết thúc học phần	- Thi viết hoặc bài tập lớn - Tham dự đủ 80% tiết lý thuyết và 100% giờ thực hành. Bắt buộc dự thi	50%	CO1-CO2

## 10.2. Cách tính điểm

- Điểm đánh giá thành phần và điểm thi kết thúc học phần được chấm theo thang điểm 10 (từ 0 đến 10), làm tròn đến một chữ số thập phân.
- Điểm học phần là tổng điểm của tất cả các điểm đánh giá thành phần của học phần nhân với trọng số tương ứng. Điểm học phần theo thang điểm 10 làm tròn đến một chữ số thập phân, sau đó được quy đổi sang điểm chữ và điểm số theo thang điểm 4 theo quy định về công tác học vụ của Trường.

## 11. Tài liệu học tập:

Thông tin về tài liệu	Số đăng ký cá biệt
[1] Bài giảng Đánh giá kết quả học tập toán và khoa học tự nhiên (SG422): dành cho sinh viên Sư phạm Sinh học / Võ Thị Thanh Phương. Cần Thơ: Trường Đại học Cần Thơ, 2019.-136 tr.	MON.065042
[2] Chương trình giáo dục phổ thông : Chương trình tổng thể và chương trình các môn học: Khoa học tự nhiên, Vật lí, Hoá học, Sinh học, Toán và Tin học / Đặng Thị Bắc Lý (Sưu tầm và tổng hợp).- Cần Thơ: Trường Đại học Cần Thơ, 2018.- 629 tr.; 30 cm - Sách photo.- 375/ Ch561	MON.064836
[3] Giáo trình kiểm tra đánh giá trong giáo dục. Nguyễn Công Khánh. Hà Nội: Đại học Sư phạm, 2014, 379.1 / Kh107	SP.022775
[4] Đánh giá kết quả học tập/ Trần Thị Tuyết Oanh, Hà Nội: Đại học Sư phạm, 2016, 371.26 / O.408	SP.023576
[5] Classroom assessment for teachers/ Witte, Raymond H., 2012, New York: McGraw Hill, 410 p., 24 cm, - 371.1020973 / W828	MON.052881

**12. Hướng dẫn sinh viên tự học:** Dự kiến cho 15 tuần x mỗi tuần 3 tiết; Giờ thực hành có chia lớp thành các nhóm chuyên ngành (Lý/Hóa/Sinh/Toán/Tin) sẽ sắp xếp lịch học thực hành theo thống nhất với giảng viên.

Nội dung	Lý thuyết (tiết)	Thực hành (tiết)	Nhiệm vụ của sinh viên
<p><b>Chương 1. Khái quát về Kiểm tra - Đánh giá kết quả học tập của học sinh</b></p> <p>1.1. Một số khái niệm trong đánh giá</p> <p>1.2. Vị trí, chức năng, mục đích và nguyên tắc của kiểm tra – đánh giá trong quá trình dạy học</p> <p>1.3. Các hình thức đánh giá</p>	3	0	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Tham khảo [1], [3-5] các mục tương ứng.</li> <li>- Tìm hiểu: Các khái niệm cơ bản về đánh giá, và vị trí, chức năng, mục đích và nguyên tắc của kiểm tra – đánh giá trong quá trình dạy học và các hình thức đánh giá.</li> <li>- Hệ thống hóa kiến thức đã đọc và chuẩn bị để trao đổi và thảo luận trên lớp học.</li> </ul>
<p>1.4. Quy trình kiểm tra – đánh giá</p>	1	0	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Tham khảo [1], [3-5] các mục tương ứng.</li> <li>- Tìm hiểu về quy trình kiểm tra - đánh giá và nội dung công việc cơ bản trong các bước.</li> <li>- Chuẩn bị để trao đổi và thảo luận trên lớp học.</li> </ul>
<p><b>Chương 2. Đánh giá theo định hướng phát triển phẩm chất và năng lực học sinh</b></p> <p>2.1. Khái quát về phẩm chất, năng lực, năng lực chung và năng lực chuyên biệt</p> <p>2.2. Phân biệt đánh giá theo tiếp cận năng lực và đánh giá theo tiếp cận nội dung</p> <p>2.3. Bản chất, nguyên tắc của đánh giá theo tiếp cận năng lực</p>	2	0	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Tham khảo [1-5] các mục tương ứng và các hướng dẫn của Bộ Giáo dục về chương trình tiếp cận năng lực.</li> <li>- Tìm hiểu phẩm chất và năng lực môn học trong chương trình GDPT; So sánh đánh giá theo tiếp cận năng lực và đánh giá theo tiếp cận nội dung trong môn học; Tìm hiểu các nguyên tắc của đánh giá theo tiếp cận năng lực và cách áp dụng chúng trong đánh giá môn học.</li> <li>- Chuẩn bị để trao đổi và thảo luận trên lớp học.</li> </ul>
<p>2.4. Các thang đo năng lực</p>	3	0	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Tham khảo [1-5] các mục tương ứng và các hướng dẫn của Bộ Giáo dục về các thang đo</li> </ul>

Nội dung	Lý thuyết (tiết)	Thực hành (tiết)	Nhiệm vụ của sinh viên
2.5. Các hình thức và công cụ kiểm tra-đánh giá kết quả học tập theo tiếp cận năng lực			<p>năng lực và các hình thức, công cụ đánh giá năng lực học sinh.</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Tìm hiểu và hệ thống hóa kiến thức đã đọc, tìm một ví dụ minh họa cụ thể cho từng hình thức và công cụ kiểm tra-đánh giá kết quả học tập của học sinh cho môn học và chuẩn bị để trao đổi và thảo luận trên lớp học.</li> </ul>
2.5. Các hình thức và công cụ kiểm tra-đánh giá kết quả học tập theo tiếp cận năng lực (tt)	3	0	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Tương tự tuần 3, cho các hình thức và công cụ kiểm tra - đánh giá còn lại.</li> </ul>
<b>Chương 3. Đánh giá câu hỏi – đề thi của bài kiểm tra viết</b>	3	0	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Tham khảo [1], [3-5] các mục tương ứng.</li> <li>- Tìm hiểu và hệ thống hóa kiến thức về các chỉ số đánh giá câu hỏi và đề kiểm tra theo lý thuyết trắc nghiệm cổ điển và lý thuyết ứng đáp câu hỏi, cách thống kê đo lường kết quả và đánh giá xếp loại học sinh ở trường phổ thông. Chuẩn bị để trao đổi và thảo luận trên lớp học.</li> </ul>
<b>Thực hành bài 1</b>	0	3	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Tham khảo [1] [2] về mục tiêu, năng lực và chuẩn đầu ra/yêu cầu cần đạt.</li> <li>- Thực hiện nhiệm vụ thực hành như được phân công (cá nhân/ nhóm theo chuyên ngành).</li> <li>- Chuẩn bị để báo cáo, thảo luận trước lớp và góp ý cho các nhóm/bạn khác.</li> <li>- Nhóm trưởng và các thành viên ghi chú và đánh giá/tự đánh giá mức độ tham gia và đóng góp của từng thành viên (nếu là nhiệm vụ nhóm), gửi báo cáo về giảng viên.</li> </ul>
<b>Thực hành bài 2</b>	0	3	<p>Tương tự tuần 6, cho nội dung:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Xây dựng và đánh giá câu hỏi theo thang nhận thức Bloom (câu hỏi <b>tự luận</b>) cho môn học.</li> <li>- Xây dựng và đánh giá câu hỏi trắc nghiệm <b>khách quan</b> dạng đúng sai và điền khuyết.</li> </ul>
<b>Thực hành bài 3</b>	0	3	<p>Tương tự tuần 6, cho nội dung: Xây dựng và đánh giá câu hỏi trắc nghiệm <b>khách quan</b> dạng ghép đôi và nhiều lựa chọn.</p>
<b>Thực hành bài 4</b>	0	3	<p>Tương tự tuần 6, cho nội dung:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Xây dựng và đánh giá bảng tiêu chí đánh giá bằng <b>phỏng vấn/vấn đáp</b>.</li> </ul>

Nội dung	Lý thuyết (tiết)	Thực hành (tiết)	Nhiệm vụ của sinh viên
			- Lập kế hoạch tổ chức phỏng vấn về một năng lực hoặc phẩm chất, quan điểm... của học sinh.
Thực hành bài 5	0	3	Tương tự tuần 6, cho nội dung: - Xây dựng và đánh giá bảng tiêu chí đánh giá bằng <b>quan sát</b> . - Lập kế hoạch tổ chức quan sát về một khía cạnh cần đánh giá trong phẩm chất và năng lực học sinh và đánh giá kế hoạch đã lập.
Thực hành bài 6	0	3	Tương tự tuần 6, cho nội dung: Thiết kế phiếu đánh giá theo thang Likert và một danh mục hồ sơ học tập (portfolio) phù hợp cho môn học.
Thực hành bài 7	0	3	Tương tự tuần 6, cho nội dung: Xây dựng đề kiểm tra <b>tự luận</b> 15 phút/ 1 tiết/ học kỳ: gồm đầy đủ các bước theo <b>qui trình thiết kế đề</b> (xác định mục đích, mục tiêu, tiêu chí đánh giá...; xây dựng ma trận đề, cơ cấu câu hỏi, đáp án, thang điểm...)
Thực hành bài 8	0	3	Tương tự tuần 6, cho nội dung Xây dựng đề kiểm tra <b>trắc nghiệm khách quan / trắc nghiệm khách quan kết hợp tự luận</b> 15 phút/ 1 tiết/ học kỳ: gồm đầy đủ các bước theo <b>qui trình thiết kế đề</b> như ở bài thực hành 7.
Thực hành bài 9	0	3	Tương tự tuần 6, cho nội dung: Đánh giá câu hỏi và Đánh giá đề thi.
Thực hành bài 10	0	3	Tương tự tuần 6, cho nội dung: Thiết kế đề thi đánh giá năng lực.

Cần Thơ, ngày 06 tháng 9 năm 2024

TL. HIỆU TRƯỞNG  
TRƯỜNG KHOA



TRƯỞNG BỘ MÔN

Đặng Minh Quân